

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Hoàn Kiếm (126 Hàng Trống, Phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội)
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị tại địa điểm làm việc phục vụ công tác GPMB của Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Hoàn Kiếm
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: 126 Hàng Trống, Phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: ___ [ghi ngày]
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: ___ [ghi ngày]. <i>[Nếu quy định các ngày khác nhau để hoàn thành các phần Công trình (“hoàn thành từng phần” hoặc các mốc hoàn thành) thì phải liệt kê toàn bộ ở đây].</i>
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: ___ [ghi ngày].
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]; - Tư vấn giám sát là: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]; ...
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ___ [Chủ đầu tư điền]
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản Hợp đồng 2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

	<p>4. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu</p> <p>5. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu bổ sung hồ sơ mời thầu</p> <p>6. Các tài liệu kèm theo khác</p>
E-ĐKC 5.2	<p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng</p> <p>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 30 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p>
E-ĐKC 8.2(d)	<p>Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.</p>
E-ĐKC 8.8(a)	<p>Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 05 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường</p>
E-ĐKC 8.11	<p>Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 07 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.</p>
E-ĐKC 9.3	<p>Nhà thầu vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng</p>
E-ĐKC 11.2	<p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: _____ giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i>].</p>
E-ĐKC 11.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng</p>

E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu theo đúng quy định về pháp luật xây dựng
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: 12 tháng
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị tại địa điểm làm việc phục vụ công tác GPMB của Ban quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng phường Hoàn Kiếm
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: _____ <i>[ghi địa điểm và ngày]</i> .
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày hai bên phát sinh tranh chấp.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian như trên thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra tòa án thành phố Hà Nội để giải quyết. Quyết định của tòa án là phán quyết cuối cùng mà hai bên phải thi hành, mọi chi phí liên quan do bên thua kiện phải chịu.</p>
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 30	<p>- Ngày khởi công: _____ <i>[ghi ngày dự định khởi công]</i>.</p> <p>- Ngày hoàn thành dự kiến: _____ <i>[ghi ngày hoàn thành dự kiến]</i>.</p>
E-ĐKC 31.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 10 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 31.4	<p>- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: Hàng tháng</p> <p>- Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 10.000.000 VNĐ</p>
E-ĐKC 32.7	<p>Các trường hợp khác:</p> <p>a) Do ảnh hưởng của động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hỏa hoạn, dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng khác;</p> <p>b) Thay đổi phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công theo yêu cầu của bên giao thầu làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng;</p>

	<p>c) Do các thủ tục liên quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng mà không do lỗi của bên nhận thầu gây ra.</p> <p>Do yêu cầu dừng thi công của cơ quan quản lý Nhà nước hoặc trong quá trình thi công gặp vướng mắc do người dân địa phương phản đối dẫn đến Nhà thầu không thể tiếp tục thi công được, Nhà thầu phải có văn bản thông báo cho Chủ đầu tư, khi đó Chủ đầu tư sẽ xem xét và xác minh, trường hợp lý do tạm dừng là chính đáng, thời gian gián đoạn (<i>thời gian dừng thi công</i>) sẽ không tính vào tiến độ thực hiện.</p>
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 35.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các quy định khác có liên quan.
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 42	Loại hợp đồng: <i>Theo đơn giá cố định</i>
E-ĐKC 43.1	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 45.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm ứng: Theo quy định và theo kế hoạch vốn của Chủ đầu tư - Thời gian tạm ứng: Ngay sau khi Chủ đầu tư nhận được bảo lãnh thực hiện hợp đồng và bảo lãnh tạm ứng hợp đồng
E-ĐKC 46.1	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Số lần thanh toán: Theo quy định và theo kế hoạch vốn của chủ đầu tư
E-ĐKC 47	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 48.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
E-ĐKC 49.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Được sự đồng ý thỏa thuận của các bên
E-ĐKC 49.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.

E-ĐKC 51.1	<p>Mức phạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mức phạt hợp đồng cho việc chậm tiến độ: 1% (một phần trăm) giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm hợp đồng cho mỗi tuần chậm tiến độ + Mức phạt hợp đồng về chất lượng: 5% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm + Mức phạt cho các trường hợp vi phạm hợp đồng khác là 5% (năm phần trăm) giá trị hợp đồng phần hợp đồng bị vi phạm, + Tổng mức phạt tối đa là 12% (mười hai phần trăm) giá trị phần hợp đồng bị vi phạm <p>Ngoài khoản phạt hợp đồng nêu trên, Nhà thầu còn phải bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Chủ đầu tư.</p>
E-ĐKC 51.2	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <p><i>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
E-ĐKC 51.3	<p>Thưởng hợp đồng: Không áp dụng</p>
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 56	<p>Thời gian bàn giao công trình: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Nhà thầu được cấp Biên bản nghiệm thu công trình</p>
E-ĐKC 57.1	<p>Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Nhà thầu được cấp Biên bản nghiệm thu công trình</p>
E-ĐKC 57.2	<p>Số tiền giữ lại: 20.000.000 VNĐ</p>
E-ĐKC 58.1(a)	<p>Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.</p>